

Biểu mẫu 21

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH – MARKETING

THÔNG BÁO

Công khai tài chính của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2022 - 2023

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Học phí/1SV/năm năm học 2022 - 2023	Dự kiến Học phí/1SV của cả khóa học
I	Học phí chính quy chương trình chuẩn (chương trình đại trà)			
1	Tiến sĩ	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	39,6	118,8
2	Thạc sỹ	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	25,2	50,4
3	Đại học	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	18,5	74
	Khối ngành VII	Triệu đồng/năm	18,5	74
4	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm		
5	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm		
II	Học phí chính quy chương trình khác			
1	Tiến sĩ	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm		
2	Thạc sỹ	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm		
3	Đại học	Triệu đồng/năm		
	Chương trình chất lượng cao			
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	36,3	145,2
	Khối ngành VII	Triệu đồng/năm	36,3	145,2
	Chương trình chất lượng cao tiếng Anh toàn phần			
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	55	220
	Khối ngành VII	Triệu đồng/năm		
	Chương trình đặc thù			
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành VII	Triệu đồng/năm	22	88
4	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm		
5	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm		

III	Học phí hình thức vừa học vừa làm			
1	Đại học	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	17,5	78,70
	Khối ngành VII	Triệu đồng/năm	17,5	78,70
2	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm		
3	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm		
IV	Tổng thu năm	Tỷ đồng	530,365	
1	Từ ngân sách	Tỷ đồng	1,212	
2	Từ học phí	Tỷ đồng	431,872	
3	Từ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ	Tỷ đồng		
4	Từ nguồn hợp pháp khác	Tỷ đồng	98,490	